

Số: **45** /KH-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 10 tháng 3 năm 2017

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2017 và định hướng đến năm 2020

Thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động thực hiện gồm các nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU PHẤN ĐÁU

1. Mục tiêu tổng quát

- Quán triệt tới các cấp, các ngành, các địa phương, các đơn vị trong toàn tỉnh về nội dung Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh thân thiện, an toàn và minh bạch hơn; chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả quản lý điều hành, đưa tỉnh Thừa Thiên Huế trở lại nhóm các tỉnh có chỉ số PCI tốt nhất.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin nhằm góp phần cải cách thủ tục hành chính; đẩy mạnh việc sử dụng thẻ điện tử thông tin doanh nghiệp nhằm cắt giảm thủ tục giấy tờ trùng lặp; tích hợp một số phần mềm với GIS/HUE nhằm công khai, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan chức năng giảm thiểu hồ sơ doanh nghiệp phải nộp.

- Phát triển doanh nghiệp và các thành phần kinh tế cả về số lượng và chất lượng về hoạt động sản xuất kinh doanh. Thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần khởi nghiệp sáng tạo.

2. Chỉ tiêu phấn đấu

2.1 Các chỉ tiêu chủ yếu của năm 2017

a) Về môi trường kinh doanh:

- Rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục, gồm:

+ Thời gian nộp thuế còn không quá 119 giờ/năm; thời gian nộp bảo hiểm xã hội không quá 49 giờ/năm;

+ Cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan tối đa không quá 120 ngày, bao gồm: thẩm định thiết kế cơ sở không quá 30 ngày đối với dự án nhóm A, 20 ngày đối với dự án nhóm B và 15 ngày đối với dự án nhóm C; thẩm định thiết kế kỹ thuật không quá 40 ngày đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt, 30 ngày đối công trình cấp I, cấp III và 20 ngày đối với công trình còn lại; cấp giấy phép xây dựng còn 05 ngày; đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản xuống còn không quá 14 ngày;

+ Hoàn thành thủ tục xuất khẩu xuống còn dưới 10 ngày và thời gian nhập khẩu xuống còn dưới 12 ngày;

+ Thời gian giải quyết tranh chấp thương mại xuống còn tối đa 200 ngày, thời gian thực hiện thủ tục phá sản doanh nghiệp giảm xuống còn tối đa là 24 tháng.

- Tạo lập hệ thống hỗ trợ khởi sự kinh doanh, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, ổn định, tự do sáng tạo cho doanh nghiệp khởi nghiệp, phấn đấu đạt khoảng 6.400 doanh nghiệp đang hoạt động vào cuối năm 2017, trong đó doanh nghiệp đăng ký thành lập mới là 700 (tăng bình 15%), doanh nghiệp khởi nghiệp đạt tối thiểu 0,5% doanh nghiệp thành lập mới.

b) Về thực hiện Chính phủ điện tử:

Tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3,4 trong hầu hết các lĩnh vực gắn kết với triển khai Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước; phấn đấu 100% sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

2.2 Các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2020

- Kết nối các thủ tục về đăng ký kinh doanh, thuế, lao động, bảo hiểm xã hội nhằm rút ngắn thời gian khởi sự kinh doanh và đăng ký thành lập doanh nghiệp.

- Thời gian cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan còn dưới 70 ngày, thời gian tiếp cận điện năng đối với lưới điện trung áp còn 33 ngày, thời gian đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản còn 10 ngày; thời gian nộp thuế còn 110 giờ/năm, bảo hiểm xã hội còn 45 giờ/năm; thời gian thông quan hàng hóa qua biên giới còn 36 giờ đối với hàng xuất khẩu, 41 giờ với hàng hóa nhập khẩu; thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng còn dưới 200 ngày, thời gian giải quyết phá sản doanh nghiệp tối đa 20 tháng.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Cải thiện các chỉ số xếp hạng năng lực cạnh tranh cấp tỉnh

- Thực hiện tốt nhiệm vụ cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), đưa Thừa Thiên Huế trở lại nhóm các tỉnh tốt nhất về môi trường kinh doanh.

- Tiếp tục tập trung chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật trong cơ quan hành chính nhà nước nhằm đảm bảo tổ chức thực hiện, hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

- Đẩy mạnh hoạt động đối thoại, tiếp dân, tạo niềm tin trong cộng đồng doanh nghiệp đối với hoạt động điều hành của chính quyền cũng như định hướng phát triển của tỉnh.

- Thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo theo tinh thần Nghị quyết 35 của Chính phủ; tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 147/KH-UBND ngày 23/9/2016 của UBND tỉnh về hỗ trợ Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2016-2018. Tổ chức cuộc thi tìm kiếm ý tưởng khởi nghiệp để đưa vào chương trình ươm tạo, giúp các ý tưởng trở thành các dự án triển khai thực hiện trong thực tế. Xây dựng các không gian làm việc chung và hỗ trợ văn phòng làm việc cho các doanh nghiệp khởi nghiệp. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các quỹ, tập trung một số quỹ như Quỹ Phát triển Doanh nghiệp vừa và nhỏ, Quỹ phát triển khoa học công nghệ...

- Triển khai có hiệu quả chương trình hoạt động “Năm doanh nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2017”.

2. Rà soát, bổ sung cơ chế chính sách

- Tiếp tục rà soát và nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp để hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; tiếp tục tập trung cải cách hành chính lĩnh vực quản lý đất đai. Tập trung nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù đối với Khu Kinh tế Chân Mây – Lăng Cô để thu hút đầu tư. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án xã hội hóa việc khai thác du lịch di sản văn hóa Cố đô, xã hội hóa các hoạt động Festival.

- Rà soát, hệ thống hóa các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa của Trung ương và ban hành quy định hỗ trợ doanh nghiệp của tỉnh, tạo bình đẳng cho doanh nghiệp trong tiếp cận nguồn lực của Nhà nước.

- Các Sở, ban, ngành, đơn vị rà soát tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, ban hành mới các quy định và tăng cường công khai minh bạch các chính sách, pháp luật liên quan tới doanh nghiệp, nhằm tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, thuận lợi cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, nhất là trong tiếp cận các thủ tục hành chính, tiếp cận nguồn lực đất đai, miễn giảm thuế, ưu đãi đầu tư,... Tạo sự bình đẳng, công bằng giữa các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trong tiếp cận và thụ hưởng các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư, tiếp cận tín dụng, đất đai và các nguồn lực tài chính của Nhà nước.

3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các ngành, lĩnh vực. Triển khai lộ trình cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, một số lĩnh vực cung cấp ở mức 4.

- Tiếp tục hoàn thiện vận hành Cổng thông tin dịch vụ hành chính công, Trung tâm hành chính công và hệ thống trang Thông tin điều hành tác nghiệp đa cấp, liên thông; các trang thông tin điện tử của các Sở, ban ngành, địa phương, trang thông tin kinh tế xã hội; từ đó, tạo điều kiện cho doanh nghiệp và người dân tiếp cận đầy đủ thông tin về quy hoạch, kế hoạch, hệ thống văn bản pháp quy, số liệu... của tỉnh. Hoàn thiện Hệ thống thông tin doanh nghiệp, đẩy mạnh sử dụng dịch vụ công trực tuyến để tiết kiệm thời gian và chi phí thực hiện các quy định nhà nước.

4. Đẩy mạnh cải cách hành chính

- Tiếp tục cải cách hành chính mạnh mẽ trên tất cả các lĩnh vực, trọng tâm là những lĩnh vực tác động trực tiếp và thường xuyên đến hoạt động của doanh nghiệp, nhà đầu tư như xuất nhập khẩu, thuế, đất đai, xây dựng, tín dụng, đầu tư...; Bảo đảm công khai, minh bạch, giảm tối đa chi phí cho nhà đầu tư doanh nghiệp, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp.

- Tiếp tục tạo môi trường kinh doanh thuận lợi trong công tác cải cách hành chính và cấp Quyết định chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; thường xuyên tiếp xúc, đối thoại với doanh nghiệp để kịp thời giải quyết các kiến nghị và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, tiếp tục tăng cường công tác cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp qua mạng để tạo thuận lợi, giảm thời gian và chi phí đi lại cho doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, tăng cường đầu tư, nâng cấp mở rộng cơ sở hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng kinh tế - xã hội nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho các thành phần kinh tế phát triển ổn định và bền vững.

(Các nhiệm vụ cụ thể gắn với từng chỉ tiêu, chỉ số theo Phụ lục ban hành kèm theo kế hoạch này).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế, các Ban quản lý khu kinh tế, khu công nghiệp:

- Tổ chức quán triệt sâu rộng, thống nhất nhận thức trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân; theo chức năng, nhiệm vụ được giao tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt, linh hoạt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã nêu và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh trong việc thực hiện Nghị quyết 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 và kế hoạch hành động này. Thực hiện nghiêm quy định chế độ báo cáo. Định kỳ hàng quý (trước ngày 10 của tháng cuối quý) và năm (trước ngày 10 tháng 12), tổng hợp báo cáo, đánh giá tình hình triển khai và kết quả thực hiện quý và cả năm, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo UBND tỉnh để báo cáo Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản

ánh kịp thời về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp ý kiến báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét. Đồng thời, đưa nội dung thực hiện các nhiệm vụ cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh vào báo cáo thực hiện các nhiệm vụ kinh tế xã hội định kỳ 6 tháng và hàng năm.

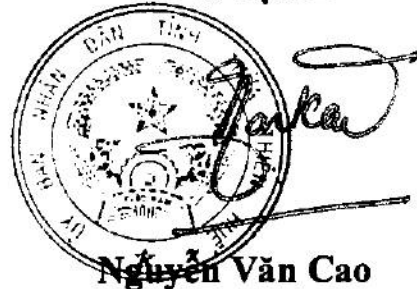
2. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Thừa Thiên Huế, Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức phổ biến Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ và Kế hoạch hành động này đến các ngành, các cấp; đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền về cải cách thủ tục hành chính, tạo đồng thuận trong xã hội và thúc đẩy mạnh mẽ công tác cải cách thủ tục hành chính tại các sở, ban ngành, địa phương.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, theo dõi tình hình thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn toàn tỉnh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, xử lý./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TV Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành thuộc UBND Tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Cục Hải quan tỉnh, Cục Thuế tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã và TP. Huế;
- VP: Lãnh đạo và các CV;
- Lưu VT, KH. .

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Cao



PHỤ LỤC
CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ CẦN CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG KINH DOANH
Ban hành kèm theo Kế hoạch số 45 /KH-UBND
ngày 10 tháng 3 năm 2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

STT	Các nhiệm vụ cụ thể	Kết quả hiện tại	Mục tiêu theo NQ 19-2017	Cơ quan chủ trì/phối hợp
I	Cải thiện thứ hạng Khởi sự kinh doanh (giảm thủ tục, thời gian và chi phí)			
1	Rút ngắn thời gian từ việc cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	3 ngày	3 ngày	Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, Cục Thuế tỉnh phối hợp
2	Khắc dấu	2 ngày	1 ngày	Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, doanh nghiệp khắc dấu phối hợp
3	Điện tử hóa thủ tục, rút ngắn thời gian chi phí thực hiện thông báo mẫu dấu với cơ quan đăng ký kinh doanh	2 ngày	1 ngày	Sở Kế hoạch và Đầu tư
4	Đơn giản hóa thủ tục mở tài khoản ngân hàng	1 ngày	1 ngày	Sở Kế hoạch và Đầu tư
5	Rút ngắn thời gian công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp	1 ngày	1 ngày	Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì
6	Đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian khai trình việc sử dụng lao động khi bắt đầu hoạt động	1 ngày	1 ngày	Sở LĐTBXH
7	Đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian Đăng ký BHXH, BHYT, BHTN	1 ngày	1 ngày	BHXH tỉnh
II	Đơn giản hóa thủ tục và rút ngắn thời gian cấp giấy phép xây dựng và các thủ tục liên quan			
1	Cấp chứng chỉ quy hoạch xây dựng	7 ngày	5 ngày	Sở Xây dựng
2	Cấp giấy phép xây dựng đối với công trình và dự án	7 ngày	5 ngày	Sở Xây dựng
3	Gia hạn gấp phép xây dựng	5 ngày	5 ngày	Sở Xây dựng
4	Thẩm định Quy hoạch xây dựng	25 ngày	20 ngày	Sở Xây dựng

5	Thẩm định thiết kế cơ sở các dự án sử dụng vốn khác			
	- Đối với nhóm B	15 ngày		Sở Xây dựng
	- Đối với nhóm C	12 ngày		
III	Đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian và cải thiện thứ hạng tiếp cận điện năng	35 ngày	<35 ngày	
	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động tư vấn đầu tư, xây dựng, đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp từ 35KV trở xuống	21 ngày	21 ngày	Sở Công thương
IV	Đơn giản hóa thủ tục, giảm thời gian và chi phí thực hiện đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản			
1	Đơn giản hóa, điện tử hóa và rút ngắn thời gian đăng ký quyền sử dụng đất	25 ngày	14 ngày	Sở Tài nguyên Môi trường
2	Đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian nộp thuế và chuyển nhượng và sử dụng đất và trước bạ	25 ngày	14 ngày	Sở Tài nguyên Môi trường
V	Đơn giản hóa, điện tử hóa thủ tục, rút ngắn thời gian nộp Thuế và BHXH			
1	Đơn giản hóa, điện tử hóa thủ tục, rút ngắn thời gian nộp bảo hiểm	49 giờ	49 giờ	BHXH tỉnh
2	Đơn giản hóa, điện tử hóa thủ tục, rút ngắn thời gian nộp thuế	119 giờ	117 giờ	Cục Thuế tỉnh
VI	Đơn giản hóa, điện tử hóa thủ tục, giảm thời gian chi phí giao dịch thương mại			
1	Rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục xuất khẩu	21 giờ 20'	22 giờ 20'	Cục Hải quan tỉnh
2	Rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục nhập khẩu	1 giờ 24'	2 giờ 24'	Cục Hải quan tỉnh
VII	Nâng cao hiệu quả và rút ngắn thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng	<300 ngày	<200 ngày	Tòa án nhân dân chủ trì, các Sở ngành liên quan phối hợp
VIII	Nâng cao tỷ lệ phục hồi doanh nghiệp và rút ngắn thời gian phá sản doanh nghiệp	< 30 tháng	<230 tháng	Tòa án nhân dân chủ trì, các Sở ngành liên quan phối hợp

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH